

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2018/DS-ST

Ngày: 02/7/2018

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Yên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Gái
2. Ông Phạm Văn Phước

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Quốc Thịnh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Ngọc Bích, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 2 xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 09/2018/TLST-DS, ngày 09 tháng 01 năm 2018 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 110/2018/QĐST-DS ngày 17 tháng 05 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 57/2018/QĐST-DS, ngày 11 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Quý Tín dụng A;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Mai Trường S; Sinh năm: 14/08/1992.

Địa chỉ: khu tái định cư, Đường D1, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có đơn xin vắng mặt)

2. Bị đơn: Ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị Huyền Tr; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Phường K, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Đơn khởi kiện ngày 22/12/2017, bản tự khai ngày 19/01/2018, Biên bản không mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nguyên đơn - Quý Tín dụng A có ông Mai Trường S là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Ngày 15/07/2014, ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị Huyền Tr có

ký hợp đồng tín dụng số: 085/2014/HĐTD-ĐSG với Quỹ tín dụng A (viết tắt QTD A) để vay số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng), lãi suất cho vay do hai bên thỏa thuận là 1.2% tháng, thời hạn vay là 20 tháng.

Đối với Lãi suất cho vay là: 1.2% tháng, lãi suất cố định. Lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn. Hình thức trả gốc: Định kỳ vào ngày 15 hàng tháng. Hình thức trả nợ lãi: định kỳ vào ngày 15 hàng tháng, theo dư nợ ban đầu. Hình thức bảo đảm tiền vay: Vay không có tài sản đảm bảo.

Bên vay đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ lãi, nợ gốc được quy định trong hợp đồng tín dụng về việc trả nợ vay. QTD A đã nhiều lần nhắc nhở đã đến hạn phải thanh toán, cụ thể gọi điện thông báo, gửi giấy báo, đến nhà bên vay làm việc nhưng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị Huyền Tr vẫn không đến thanh toán nợ quá hạn cho khoảng vay trên. Vì vậy QTD A yêu cầu giải quyết nợ vay quá hạn và thanh lý hợp đồng mà hai bên đã ký kết.

Tạm tính đến ngày 21/12/2017 ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị Huyền Tr phải trả cho QTD A số tiền như sau:

- Nợ gốc : 11.250.000 đồng
- Lãi trong hạn: 2.700.000 đồng tạm tính đến ngày 21/12/2017
- Lãi quá hạn: 10.784.000 đồng tạm tính đến ngày 21/12/2017
- Tổng số tiền phải thanh toán là: 24.734.000 (Hai mươi bốn triệu bảy trăm ba mươi bốn ngàn đồng).

Do đó, QTD A kính đề nghị Tòa án nhân dân Quận 2, buộc ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị Huyền Tr trả ngay cho QTD A tổng số nợ tạm tính đến ngày 21/12/2017 là: 24.734.000 (Hai mươi bốn triệu bảy trăm ba mươi bốn ngàn đồng).

Bị đơn ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị Huyền Tr mặc dù đã được Tòa án tiến hành thủ tục niêm yết hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn - QTD A yêu cầu Tòa án nhân dân Quận 2 buộc ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị Huyền Tr trả ngay cho QTD A tổng số nợ tính đến ngày 02/7/2018 là: 26.871.000 (Hai mươi sáu triệu, tám trăm bảy mươi một ngàn đồng). Bị đơn - ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị Huyền Tr mặc dù đã được Tòa án thông đạt, niêm yết hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiếp tục xét xử vắng mặt bị đơn.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 2 tham gia phiên tòa: Các trình tự, thủ tục đều tuân thủ quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Nguyên đơn – Quỹ tín dụng A khởi kiện bị đơn – ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị Huyền Tr tranh chấp hợp đồng tín dụng, bị đơn cư trú tại Quận 2. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 2.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn - Quỹ tín dụng A có ông Mai Trường S là người đại diện theo ủy quyền vắng mặt nhưng có đơn xin vắng mặt. Bị đơn – ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị Huyền Tr vắng mặt không lý do. Tòa án nhân dân Quận 2 đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị Huyền Tr. Nhưng tại phiên tòa, ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị Huyền Tr vắng mặt lần thứ hai không lý do. Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về yêu cầu của đương sự: Quỹ tín dụng A yêu cầu ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị Huyền Tr thanh toán số tiền còn nợ tính đến ngày 02/7/2018 là: 26.871.000 (Hai mươi sáu triệu, tám trăm bảy mươi một ngàn đồng) ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Hội đồng xét xử nhận định: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có cơ sở xác định, ngày 15/07/2014 ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị Huyền Tr có ký hợp đồng tín dụng số: 085/2014/HĐTD-ĐSG với Quỹ tín dụng A để vay số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng), lãi suất cho vay do hai bên thỏa thuận là 1.2% tháng, thời hạn vay là 20 tháng. Đối với lãi suất cho vay là: 1.2% tháng, lãi suất cố định. Lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn. Hình thức trả gốc: Định kỳ vào ngày 15 hàng tháng. Hình thức trả nợ lãi: định kỳ vào ngày 15 hàng tháng, theo dư nợ ban đầu. Hình thức bảo đảm tiền vay: Vay không có tài sản đảm bảo. Xét thấy các thỏa thuận này hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định pháp luật nên là căn cứ làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia giao dịch.

Bên vay đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ lãi, nợ gốc được quy định trong hợp đồng tín dụng về việc trả nợ vay. Quỹ tín dụng A đã nhiều lần nhắc nhở đã đến hạn phải thanh toán, cụ thể gọi điện thông báo, gửi giấy báo, đến nhà bên vay làm việc nhưng ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị Huyền Tr vẫn không đến thanh toán nợ quá hạn cho khoảng vay trên.

- Nợ gốc: 11.250.000 đồng.
- Lãi trong hạn: 2.700.000 đồng tính đến ngày 02/7/2018.
- Lãi quá hạn: 12.921.000 đồng tạm tính đến ngày 02/7/2018.

- Tổng số tiền phải thanh toán là: 26.871.000 đồng (Hai mươi sáu triệu, tám trăm bảy mươi một ngàn đồng) .Vì vậy QTD A yêu cầu giải quyết nợ vay quá hạn và thanh lý hợp đồng mà hai bên đã ký kết.

Theo bản kê lịch sử thanh toán do Quỹ tín dụng A cung cấp, có cơ sở xác định ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị Huyền Tr đã thanh toán cho Quỹ tín dụng A được 08 lần với tổng số tiền là 7.640.000đồng (bảy triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn đồng). Ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị Huyền Tr còn nợ Quỹ tín dụng A 26.871.000 (Hai mươi sáu triệu, tám trăm bảy mươi một ngàn đồng). Nay Quỹ tín dụng A yêu cầu ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị Huyền Tr thanh toán số tiền 26.871.000 đồng (Hai mươi sáu triệu, tám trăm bảy mươi một ngàn đồng) ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ. Quỹ tín dụng nhân dân Đông Sài Gòn không yêu cầu tính tiền lãi chậm trả kể từ sau thời điểm xét xử nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn - ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị Huyền Tr phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 195, khoản 1 Điều 31, điểm c khoản 1 Điều 33, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 131, khoản 1 Điều 245 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn - Quỹ tín dụng nhân dân A: Buộc ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị Huyền Tr có trách nhiệm trả cho Quỹ tín dụng nhân dân A số tiền nợ gốc và nợ lãi là 26.871.000đồng (Hai mươi sáu triệu, tám trăm bảy mươi một ngàn đồng), thực hiện ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Các bên thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Quỹ tín dụng nhân dân A không yêu cầu tính tiền lãi chậm trả kể từ sau thời điểm xét xử nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu tiền lãi theo Điều 468 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm: 1.343.550 đồng (Một triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn năm trăm năm mươi đồng), ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị Huyền Tr phải liên đới chịu. Ông Hồ Văn T và bà Nguyễn Thị Huyền Tr chưa nộp tiền án phí.

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí 618.350 đồng (Sáu trăm mười tám nghìn ba trăm năm mươi đồng) cho Quỹ tín dụng nhân dân A theo Biên lai thu số AE/2014/0008797 do Chi cục thi hành án dân sự Quận 2 lập ngày 09/01/2018.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Minh Yến